## DỰ ÁN QUẢN LÝ THIẾT BỊ CÔNG TY

- 1) Mục đích của hệ thống
- 1.1) Mục đích
- Hỗ trợ quản lí, lưu trữ thiết bị trong công ty
- Hỗ trợ tìm kiếm, tra cứu thông tin về thiết bị
- Xuất ra các báo cáo, thống kê về thiết bị theo yêu cầu
- 2) Phân tích yêu cầu chức năng
- 2.1) Phía super admin
- a) Quản lí người dùng:
- Quản lí tài khoản:
  - + Super admin được quản lí thông tin của admin và nhân viên như mã nhân viên, tên, phòng ban, tài khoản đăng nhập.
  - + Super admin quản lí tài khoản đăng nhập của mình
- Đăng nhập: Đăng nhập vào hệ thống với tài khoản super admin
- Quên mật khẩu: có thể lấy lại mật khẩu đăng nhập bằng xác thực
- Đăng xuất: cho phép thoát khỏi hệ thống khi xong ca sử dụng hoặc hết phiên làm việc
- Phân quyền: super admin được cấp hoặc xóa quyền của user, admin .
- Duyệt mua thiết bị mới
- b) Thống kê
- Thống kê danh sách thiết bị trong kho, trong phòng ban theo định kì
- Thông kê thiết bị bị hỏng hóc, thiết bị bị mất, thiết bị đã được thanh lí theo định kì
- Thống kê về số lượng thiết bị nhập mới về kho theo định kì
- c) Tìm kiếm
- Tìm kiếm phòng ban, nhân viên, thiết bị, loại thiết bị
- 2.2) Phía admin
- a) Quản lí người dùng:
- Quản lí tài khoản:
  - + Admin được quản lí thông tin của nhân viên như mã nhân viên, tên, phòng ban, tài khoản đăng nhập.
  - + Admin quản lí tài khoản đăng nhập của mình
- Đăng nhập: Đăng nhập vào hệ thống với tài khoản admin
- Quên mật khẩu: có thể lấy lại mật khẩu đăng nhập bằng xác thực
- Đăng xuất: cho phép thoát khỏi hệ thống khi xong ca sử dụng hoặc hết phiên làm việc
- Phân quyền: admin được cấp hoặc xóa quyền của user
- b) Quản lí danh mục
- Quản lí thiết bị: Quản lí thông tin về thiết bị như mã, tên, loại thiết bị, tình trạng sử dụng, tình trạng hỏng mất.
- Quản lí kho: Quản lí số lượng, thông tin thiết bị trong kho
- Quản lí loại thiết bị: Quản lí thông tin về các loại thiết bị
- Quản lí phòng ban: Quản lí thông tin của phòng ban, thông tin và số lượng thiết bị trong phòng ban
- Quản lí nhân viên: Quản lí thông tin về thiết bị của nhân viên
- c) Quản lí hoạt động của thiết bị

- Quản lí xuất nhập kho: Quản lí thiết bị ra vào kho như thông tin thiết bị, số lượng, ngày tháng ra vào
- Quản lí nhập mới thiết bị: Quản lí thông tin thiết bị, số lượng, ngày nhập, số tiền, người nhập
- Quản lí bàn giao: Quản lí thiết bị bàn giao cho phòng ban như thông tin thiết bị, số lượng, ngày tháng, người bàn giao, người nhận
- Quản lí hỏng mất: Quản lí thiết bị bị hỏng hóc hoặc bị mất như thông tin thiết bị, ngày mất, tình trạng hỏng hóc
- Quản lí thanh lí: Quản lí thiết bị đã thanh lí như thông tin thiết bị, số lượng, ngày tháng, người thanh lí, số tiền.
- Duyệt yêu cầu mượn thiết bị
- d) Tìm kiếm
- Tìm kiếm phòng ban, nhân viên, thiết bị, loại thiết bị

## 2.3) Phía user (nhân viên)

- Quản lí tài khoản: Quản lí thông tin tài khoản đăng nhập
- Đăng nhập: Đăng nhập vào hệ thống với tài khoản user
- Quên mật khẩu: có thể lấy lại mật khẩu đăng nhập bằng xác thực
- Đăng xuất: cho phép thoát khỏi hệ thống khi xong ca sử dụng hoặc hết phiên làm việc
- Quản lí thiết bị: quản lí thông tin về thiết bị mình đang sử dụng
- Báo cáo về tình trạng thiết bị khi có hỏng hóc hoặc bị mất.
- Tạo yêu cầu mượn thiết bị